

QUY HOẠCH CHI TIẾT 1 KCN BẮC CHU LẠI

KHU ĐẤT DỰ KIẾN CHO THUÊ, DT: 1,2 HA - VỊ TRÍ 5

- + T/CẬN TIẾP GIÁP:
- + TÂY - BẮC GIÁP : ĐẤT CÂY XANH
- + TÂY - NAM GIÁP : MƯỜNG TRUYỀN LỢI
- + ĐÔNG - BẮC GIÁP : ĐƯỜNG SỐ 6 KCN BẮC CHU LẠI
- + ĐÔNG - NAM GIÁP: ĐẤT CÔNG NGHIỆP CHO THUÊ

• CHIEU DÀI CÁC CẠNH:

18 - 19 :	98,48 M
19 - 21 :	146,57 M
21 - 22 :	95,66 M
22 - 19 :	108,03 M

BẢNG KÊ TOÀ ĐỘ CÁC ĐIỂM RANH GIỚI KHU ĐẤT

ĐIỂM	TOÀ ĐỘ X	TOÀ ĐỘ Y
18	X=692373,96	Y=1707387,22
19	X=692460,20	Y=1707393,89
21	X=692386,17	Y=1707234,46
22	X=692298,74	Y=1707309,89

KHU ĐẤT DỰ KIẾN CHO THUÊ, DT: 3,00 HA - VỊ TRÍ 7

- T/CẬN TIẾP GIÁP:
- + TÂY - BẮC GIÁP : CÔNG TY BAO BÌ KIM PẮC
- + TÂY - NAM GIÁP : CÔNG TY KINH TẾ THỊNH
- + ĐÔNG - BẮC GIÁP : MƯỜNG TRUYỀN LỢI
- + ĐÔNG - NAM GIÁP: ĐƯỜNG SỐ 4 NỘI DÀI KCN BẮC CHU LẠI

• CHIEU DÀI CÁC CẠNH:

25 - 26 :	130,23 M	27 - 28 :	150,00 M
26 - 27 :	195,81 M	28 - 25 :	204,49 M

BẢNG KÊ TOÀ ĐỘ CÁC ĐIỂM RANH GIỚI KHU ĐẤT

ĐIỂM	TOÀ ĐỘ X	TOÀ ĐỘ Y
25	X=692394,76	Y=1707113,23
26	X=692288,40	Y=1707008,12
27	X=692142,10	Y=1707135,13
28	X=692240,88	Y=1707247,97

VỊ TRÍ KHU ĐẤT DỰ KIẾN CHO THUÊ, DT: 6,04 HA - VỊ TRÍ 1

- T/CẬN TIẾP GIÁP:
- + TÂY - BẮC GIÁP : KHU CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ Ô TÔ TRƯỜNG HẢI
- + TÂY - NAM GIÁP : KHU ĐẤT CÔNG TY SẢN XUẤT BẢO HÙNG
- + ĐÔNG - BẮC GIÁP: HANG LĂNG ĐƯỜNG DÂY ĐIỆN 22KV
- + ĐÔNG - NAM GIÁP: ĐƯỜNG SỐ 1 KCN BẮC CHU LẠI

• CHIEU DÀI CÁC CẠNH:

1-2 :	173,87 M
2-3 :	364,40 M
3-4 :	172,25 M
4-1 :	364,58 M

BẢNG KÊ TOÀ ĐỘ CÁC ĐIỂM RANH GIỚI KHU ĐẤT

ĐIỂM	TOÀ ĐỘ X	TOÀ ĐỘ Y
1	X=691990,85	Y=1707996,09
2	X=691968,60	Y=1707972,15
3	X=691946,75	Y=1708042,74
4	X=691867,88	Y=1708165,20

VỊ TRÍ KHU ĐẤT DỰ KIẾN CHO THUÊ, DT: 2,36 HA - VỊ TRÍ 2

- T/CẬN TIẾP GIÁP:
- + TÂY - BẮC GIÁP : ĐƯỜNG SỐ 1 KCN BẮC CHU LẠI
- + TÂY - NAM GIÁP : ĐƯỜNG SỐ 5 KCN BẮC CHU LẠI
- + ĐÔNG - BẮC GIÁP: CÔNG TY PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KCN CHU LẠI
- + ĐÔNG - NAM GIÁP: CÔNG TY CP RỪNG VIỆT

• CHIEU DÀI CÁC CẠNH:

5 - 6 :	132,48 M
6 - 7 :	164,01 M
7 - 8 :	107,45 M
8 - 9 :	73,74 M
9 - 5 :	115,17 M

BẢNG KÊ TOÀ ĐỘ CÁC ĐIỂM RANH GIỚI KHU ĐẤT

ĐIỂM	TOÀ ĐỘ X	TOÀ ĐỘ Y
5	X=692281,14	Y=1708208,30
6	X=692284,13	Y=1708300,85
7	X=692485,55	Y=1708171,57
8	X=692410,05	Y=1708096,12
9	X=692342,59	Y=1708124,89

KHU ĐẤT DỰ KIẾN CHO THUÊ, DT: 1,66 HA - VỊ TRÍ 3

- T/CẬN TIẾP GIÁP:
- + TÂY - BẮC GIÁP : CÔNG TY HỮU TOÀN CHU LẠI
- + TÂY - NAM GIÁP : ĐƯỜNG SỐ 5 KCN BẮC CHU LẠI
- + ĐÔNG - BẮC GIÁP: CÔNG TY MAY BÈ VIỆT NAM
- + ĐÔNG - NAM GIÁP: CÔNG TY MAY BÈ VIỆT NAM

• CHIEU DÀI CÁC CẠNH:

10 - 11 :	89,59 M
11 - 12 :	216,61 M
12 - 13 :	65,13 M
13 - 11 :	180,58 M

BẢNG KÊ TOÀ ĐỘ CÁC ĐIỂM RANH GIỚI KHU ĐẤT

ĐIỂM	TOÀ ĐỘ X	TOÀ ĐỘ Y
10	X=692915,89	Y=1707983,18
11	X=692833,94	Y=1707900,06
12	X=692891,95	Y=1708051,30
13	X=693042,59	Y=1707991,55

KHU ĐẤT DỰ KIẾN CHO THUÊ, DT: 1,186 HA - VỊ TRÍ 4

- T/CẬN TIẾP GIÁP:
- + TÂY - BẮC GIÁP : CÔNG TY UD DACOTEX - HÀ AN XANH
- + TÂY - NAM GIÁP : CÔNG TY QUỐC THẾ SƠN HÀ CHU LẠI
- + ĐÔNG - BẮC GIÁP: ĐƯỜNG SỐ 2 KCN BẮC CHU LẠI
- + ĐÔNG - NAM GIÁP: CÔNG TY CP DỖ MÀNH ĐƯỜNG CHU LẠI

• CHIEU DÀI CÁC CẠNH:

14 - 15 :	62,54 M
15 - 16 :	189,53 M
16 - 17 :	62,54 M
17 - 14 :	189,58 M

BẢNG KÊ TOÀ ĐỘ CÁC ĐIỂM RANH GIỚI KHU ĐẤT

ĐIỂM	TOÀ ĐỘ X	TOÀ ĐỘ Y
14	X=693163,14	Y=1708323,43
15	X=693207,70	Y=1708279,55
16	X=693074,44	Y=1708144,78
17	X=693029,74	Y=1708188,31

KHU ĐẤT DỰ KIẾN CHO THUÊ, DT: 0,78 HA - VỊ TRÍ 6

- T/CẬN TIẾP GIÁP:
- + TÂY - BẮC GIÁP : ĐẤT CÔNG NGHIỆP CHO THUÊ
- + TÂY - NAM GIÁP : MƯỜNG TRUYỀN LỢI
- + ĐÔNG - BẮC GIÁP: ĐẤT CÂY XANH
- + ĐÔNG - NAM GIÁP: ĐƯỜNG SỐ 4 NỘI DÀI KCN BẮC CHU LẠI

• CHIEU DÀI CÁC CẠNH:

20 - 21 :	69,63 M
21 - 23 :	111,10 M
23 - 24 :	71,57 M
24 - 20 :	111,61 M

BẢNG KÊ TOÀ ĐỘ CÁC ĐIỂM RANH GIỚI KHU ĐẤT

ĐIỂM	TOÀ ĐỘ X	TOÀ ĐỘ Y
20	X=692406,94	Y=1707284,45
21	X=692388,17	Y=1707234,46
23	X=692487,45	Y=1707196,63
24	X=692487,50	Y=1707207,52

KHU ĐẤT DỰ KIẾN CHO THUÊ, DT: 1,4 HA - VỊ TRÍ 9

- T/CẬN TIẾP GIÁP:
- + TÂY - BẮC GIÁP : ĐẤT CÔNG NGHIỆP CHO THUÊ
- + TÂY - NAM GIÁP : ĐƯỜNG TÂN-NHƯ KCN BẮC CHU LẠI
- + ĐÔNG - BẮC GIÁP: CÔNG TY KINH TẾ THỊNH
- + ĐÔNG - NAM GIÁP: ĐƯỜNG SỐ 4 NỘI DÀI KCN BẮC CHU LẠI

• CHIEU DÀI CÁC CẠNH:

34 - 35 :	64,54 M
35 - 36 :	169,30 M
36 - 37 :	169,88 M
37 - 34 :	96,43 M

BẢNG KÊ TOÀ ĐỘ CÁC ĐIỂM RANH GIỚI KHU ĐẤT

ĐIỂM	TOÀ ĐỘ X	TOÀ ĐỘ Y
34	X=692196,42	Y=1708931,10
35	X=692121,16	Y=1708935,08
36	X=691974,68	Y=1708923,66
37	X=692093,90	Y=1708944,66

